

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY**
Số /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kon Rẫy, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Sửa chữa, nâng cấp đường Duy Tân (đoạn từ Phòng Giáo dục-Đào tạo cũ đi Hội trường Thôn 3) Địa điểm xây dựng: Thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ Về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Kon Rẫy về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 10/TTr-KTHT ngày 14/02/2023 về việc xin thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp đường Duy Tân (đoạn từ Phòng GD-ĐT cũ đi Hội trường Thôn 3) (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm định số 08/TBTĐ-KT&HT ngày 14/02/2023) và đề xuất của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo kết quả thẩm định số 08/BC-KQTĐ ngày 17/2/2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp đường Duy Tân (đoạn từ Phòng Giáo dục-Đào tạo cũ đi Hội trường Thôn 3), với những nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa, nâng cấp đường Duy Tân (đoạn từ Phòng Giáo dục-Đào tạo cũ đi Hội trường Thôn 3).

2. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kon Rẫy.

3. Đơn vị tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Thanh Khoa.

4. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: KS. Phan Thanh Nhân.

5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm khắc phục tình trạng hư hỏng, bảo đảm ổn định, kéo dài tuổi thọ công trình (*tuyến đường Duy Tân đoạn từ Phòng Giáo dục-Đào tạo cũ đi Hội trường Thôn 3 được đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác sử dụng trong thời gian dài, hiện trạng công trình đã hư hỏng, xuống cấp ở nhiều bộ phận*); đảm bảo cho việc đi lại của người dân và các phương tiện khi tham gia giao thông trên tuyến được an toàn, thuận lợi. Từng bước hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị.

6. Quy mô đầu tư:

6.1 Quy mô công trình:

Công trình: Sửa chữa, nâng cấp đường Duy Tân (đoạn từ Phòng Giáo dục-Đào tạo cũ đi Hội trường Thôn 3) được thiết kế theo quy mô hiện trạng đường cũ. Chiều dài đoạn tuyến xây dựng: $L = 685,42\text{m}$.

- Đoạn 1: Km0+00-Km0+315,56 có điểm đầu tại Km0+00 giao với đường A Vui, điểm cuối tại Km0+315,56 giáp với đường BTXM. $L = 315,56\text{m}$.

- Đoạn 2: Km0+777,32-Km1+147,38 có điểm đầu tại Km0+777,32 giáp với đường BTXM, điểm cuối tại Km1+147,38 giáp với đường BTXM. $L=370,06\text{m}$.

6.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình

- Chiều dài đoạn tuyến xây dựng: $L = 685,42\text{m}$.

* Đoạn 1: Km0+00-Km0+315,56; $L = 315,56\text{m}$:

- Loại, cấp công trình: Đường giao thông, Cấp IV.

- Độ dốc dọc lớn nhất: $I_{\max} = 10,84\%$

- Bề rộng nền đường: $B_n = (5,0-6,0)\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường: $B_m = (3,50-5,8)\text{m}$. Độ dốc ngang $I_m = 2\%$.

- Bề rộng lề đường gia cố: $B_l = (0,5-0,75)\text{m}$. Độ dốc ngang $I_l = 2\%$.

* Đoạn 2: Km0+777,32-Km1+147,38; $L = 370,06\text{m}$.

- Loại, cấp công trình: Đường giao thông nông thôn loại B, Cấp IV.

- Độ dốc dọc lớn nhất: $I_{\max} = 8,42\%$

- Bề rộng nền đường: $B_n = 5,0\text{m}$.
- + Bề rộng mặt đường: $B_m = 3,50\text{ m}$. Độ dốc ngang $I_m = 2\%$.
- + Bề rộng lề đường gia cố: $B_l = 0,75 \times 2 = 1,5\text{m}$. Độ dốc ngang $I_l = 2\%$.

* Kết cấu mặt đường đoạn bù vênh BTN:

- BTNC (C12.5) dày 5cm.
- Tưới nhựa pha dầu dính bảm 0,5lít/m².
- Bù vênh BTNC (C12.5) dày TB 3cm.
- Tưới nhựa pha dầu dính bảm 0,5lít/m².
- Kết cấu mặt đường cũ.

* Kết cấu mặt đường đoạn bù vênh cấp phối đá dăm:

- BTNC (C12.5) dày 5cm.
- Tưới nhựa pha dầu dính bảm 1,0lít/m².
- Bù vênh CPDD Dmax25 dày TB 17cm.
- Kết cấu mặt đường cũ.

* Kết cấu lề đường gia cố:

- BTXM M250 đá 1x2 dày 18cm.
- Lót 01 lớp giấy dầu.
- Nền đường $K \geq 95$.

* Các hạng mục khác:

- Sửa chữa hố thu Cống bản KT (50x50)cm; Chân khay, ốp mái ta luy hạ lưu bằng bê tông đổ tại chỗ trên 1 lớp giấy dầu.

- Gia cố rãnh dọc bằng bê tông đổ tại chỗ trên 1 lớp giấy dầu.
- Cống bản dọc KT (60x60)cm bằng bê tông và BTCT.

7. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

8. Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 08/KQTĐ-KT&HT ngày 14/02/2023.

9. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông; Cấp công trình: Cấp IV theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD, ngày 30/06/2021.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: 2.249.100.000 đồng (*Hai tỷ, hai trăm bốn chín triệu, một trăm ngàn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	1.928.788.384	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	53.024.146	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	226.849.887	đồng

- Chi phí khác: 21.182.428 đồng
- Chi phí dự phòng: 19.255.155 đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Sự nghiệp kinh tế năm 2023.

12. Hình thức đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp.

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê Tổ chức quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2023 trở đi.

15. Phương thức tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp đường Duy Tân (đoạn từ Phòng Giáo dục-Đào tạo cũ đi Hội trường Thôn 3), với các nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư (*Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kon Rẫy*):

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu kèm theo hồ sơ trình duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu xây dựng công trình trên; đồng thời chịu trách nhiệm chính về kết quả thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán công trình nêu trên.

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầu tư xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về đấu thầu, quản lý đầu tư xây dựng công trình.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu xây dựng công trình nêu trên.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện; Chủ tịch UBND thị trấn Đăk Rve và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (th/h);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thủy

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Sửa chữa, nâng cấp đường Duy Tân (đoạn từ Phòng GD-ĐT cũ đi Hội trường Thôn 3)

Địa điểm xây dựng: Thôn Đak Puih, Xã Đăk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND huyện Kon Rẫy)

DVT: đồng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp	6.673.000	(*)	Chỉ định thầu (qua mạng)	Theo quy trình rút gọn	Quý II năm 2023	Trọn gói	45 ngày
2	Gói thầu thi công xây dựng	1.928.880.000	(*)	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý II năm 2023	Trọn gói	90 ngày
3	Gói thầu Tư vấn giám sát	61.779.000	(*)	Chỉ định thầu (qua mạng)	Theo quy trình rút gọn	Quý II năm 2023	Trọn gói	Theo thời gian thi công
4	Bảo hiểm công trình	4.821.000	(*)	Chỉ định thầu	Theo quy trình rút gọn	Quý II năm 2023	Trọn gói	90 ngày +12 tháng bảo hành
	Tổng cộng	2.002.153.000						

(*): Nguồn vốn: Sự nghiệp kinh tế năm 2023.

